



Ký bởi: ĐẢNG
ỦY PHƯỜNG
UÔNG BÍ
Ngày ký: 08-07-
2025 13:39:13
+07:00

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NINH
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG UÔNG BÍ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Số 97-QĐ/ĐU

Uông Bí, ngày 07 tháng 7 năm 2025

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác
của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Uông Bí**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Uông Bí khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 04-QĐ/ĐU, ngày 01/7/2025 của Đảng ủy phường Uông Bí về việc thành lập Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;

Ban Thường vụ Đảng ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy như sau:

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong đảng bộ phường theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường giao; đồng thời, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của Đảng ủy phường.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra đảng ủy phường và nhiệm vụ do đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy phường giao; xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Ủy ban Kiểm tra đảng ủy phường quyết định; cụ thể: Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung

kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ, Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phường về công tác kiểm tra, giám sát của đảng uỷ phường; kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phường quản lý.

b) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu triển khai thực hiện việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và kiểm soát tài sản, thu nhập; các báo cáo đề án để Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phường đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ phường; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Tuyên truyền, phổ biến, nghiên cứu, sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ phường theo quy định.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, sáu tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ phường. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban kiểm tra đảng uỷ phường. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ phường và Ủy ban Kiểm tra cấp uỷ trực thuộc khi cần thiết. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và các hoạt động chuyên môn khác của Ủy ban và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ phường.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ phường, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ phường; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho Ủy ban Kiểm tra, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng uỷ phường và đảng viên.

3. Thẩm định, thẩm tra Đề án, văn bản của các cơ quan, đơn vị của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ phường trước khi trình đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phường.

4. Phối hợp

a) Với Ban xây dựng Đảng, Văn phòng đảng uỷ phường và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của đảng uỷ phường.

b) Với Ban xây dựng Đảng đảng uỷ phường trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

d) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ phường giúp

đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ phường xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (theo Điều 30, Điều lệ Đảng) và giúp đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phường lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.

đ) Với các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp uỷ viên, cán bộ, công chức kiểm tra của đảng uỷ phường và tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng uỷ phường.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực đảng uỷ phường và Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ phường giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo: Gồm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm. Số lượng Phó Chủ nhiệm do ban thường vụ đảng uỷ phường xem xét, quyết định theo quy định của Trung ương.

Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra, các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Phó thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra.

2. Biên chế của cơ quan Ủy ban Kiểm tra đảng uỷ phường do ban thường vụ đảng uỷ phường xem xét, quyết định theo quy định.

Chương II

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 4. Quan hệ với Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ

1. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ và Thường trực Đảng uỷ; về chương trình công tác của Cơ quan.

2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ định kỳ báo cáo công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng với cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ; chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát về công tác nhân sự, xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát; phát hiện đề xuất những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng để báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ xem xét, giải quyết.

Điều 5. Quan hệ với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

Quan hệ giữa cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước thì cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các cơ quan đảng, nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thì đại diện lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Quan hệ với cơ quan MTTQ phường

Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra đảng ủy phường với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra đảng ủy phường chủ trì, phối hợp với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy phường giao.

Điều 7. Quan hệ với cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng.

2. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Điều 8. Quan hệ với đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường

Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu có phát sinh, vướng mắc, Thường trực cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, bổ sung, sửa đổi./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể,
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở,
- Lưu UBKT, VP Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Chiến Thắng